
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Phạm Võng

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran00 ghi chép.</blockquote>

[09/01/2022 - 08:59 - ngocthytran00]

Có 1 điểm nhỏ nhỏ tôi muốn quý vị trong room để ý 1 chút đó là bài kinh đầu tiên ở mỗi bộ Kinh Tạng đáng được xem là tinh hoa Phật pháp. VD Trường Bộ có kinh Phạm Võng nói về các loại Tà Kiến trong đây, Trung Bộ thì có kinh Căn Bản Pháp Môn, Tương Ứng thì có kinh Vượt Bộc Lưu, Tăng Chi thì có kinh Tứ Thực. Chúng ta thấy rằng đây là điểm đặc biệt mà tôi e rằng đây là dụng ý của các vị Thánh tăng ngày xưa khi kết tập kinh điển đã cố ý như vậy, bởi vì trật tự trước sau của các kinh không xét theo thời gian mà xét theo nhiều khía cạnh vd như nội dung hoặc cách trình bày bên trong.

Nói chung hình thức và nội dung của mỗi kinh quyết định kinh nằm ở đâu chứ còn ở đây ko có vấn đề trật tự thời gian như bên Bắc Tông thời Trí Khải Đại sư bên Thiên Thai ông bày vụ ngũ thời thuyết giáo, mới thành Phật thì ngài thuyết cho hạng nào hạng nào, kinh nào là thời Hoa Nghiêm giảng cho Đại thừa, rồi cái nào A Hàm giảng cho Tiểu thừa thì bên đây không có. Chuyện rất là vô lý ở chỗ là trong cuộc đời hoàng hóa của Đức Phật thì ngay cái ngày đầu tiên mới thành đạo cái người Ngài gặp đầu tiên lại là người không có gì nổi bật hết. Nhưng chỉ 1 thời gian rất ngắn sau đó, chỉ vài tháng sau thì Ngài lại gặp 2 nhân vật phải nói là hàng đầu trong Thanh Văn đó là ngài Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên. Ngài thành đạo vào rằm tháng 4 năm nay thì tháng Giêng năm sau ngài Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên thọ đại giới Tỳ kheo, như vậy trước sau chỉ có mấy tháng thôi, chỉ có 9 tháng thôi cho nên ở đây cái thời điểm Ngài gặp đối tượng để Ngài tế độ thì lúc rày lúc khác chứ không có cái thời điểm đặc biệt, lúc nào dành cho các loại người nào thì không phải nha. Nhớ cái đó.

Bây giờ tiếp theo là bữa nay chúng tôi sẽ khiến cho quý vị ngạc nhiên cũng có mà thất vọng cũng có khi chúng tôi giảng kinh Phạm Võng theo 1 cái cách rất là kỳ dị. Những ai mà có thành kiến, có ác cảm với chúng tôi thì hôm nay nè xin các vị ghi nhận đây là dịp tốt để các vị tha hồ ném đá... kkk, ném đá giấu tay hay là ném đá công khai...kkk. Thế nào là ném đá công khai, ném đá giấu tay lát nữa các vị biết nha.

Kinh Phạm Võng có nội dung quái gở như thế này.

Toàn bộ kinh Phạm Võng theo chúng tôi thì nên bắt đầu ở cuối kinh, cái vấn đề ở cuối kinh, là sao? Đức Phật xác nhận rằng do không hiểu được Lý Duyên Khởi nên phàm phu đã nảy sinh các loại tài kiến. Giáo lý Duyên khởi nói gì? Giáo lý Duyên khởi dạy về nguyên lý nhân quả và tam tướng của vạn hữu và đồng thời cũng vạch ra con đường giải thoát sinh tử. Nói vậy Giáo lý Duyên khởi cũng chứa đựng trọn vẹn tinh thần của Giáo lý Bốn đế. Một người am tường rốt ráo Giáo lý Duyên khởi bắt buộc người đó phải hiểu Bốn đế. Người am tường Giáo lý Bốn đế cũng am tường Giáo lý Duyên khởi. Và trên đời này chỉ có Thánh nhân mới là người am tường rốt ráo Bốn đế. Rốt ráo là sao?

[09/01/2022 - 09:01 - ngocthytran00]

Am tường rốt ráo Giáo lý Tứ đế cũng là am tường rốt ráo Lý Duyên Khởi, mà am tường lý Tứ đế là phải cần đến 3 thứ trí tuệ. Một là Saccanana biết rõ Bốn đế là gì. Thứ 2 là Kiccanana biết rõ việc phải làm đối với Bốn đế. Thứ 3 là Katanana có nghĩa là biết rõ mình đã làm xong chuyện phải làm đối với Bốn đế. Bữa nay tôi xin thưa rõ một chuyện là 2 năm vừa qua chúng ta học Tương Ứng theo kiểu giỡn chơi. Tôi nói hơi nặng 1 chút là học kiểu giỡn mặt, người ta rống cổ lên người ta giảng mình ngồi mình trùm mền mình ngủ hoặc mình nghe nhạc rồi hết giờ mình tắt máy đi ra. Nếu không có tào lao như vậy thì 2 năm qua, nhất là nghe đến đâu mà ghi chép đến đó thì chúng ta đã có 1 vốn liếng giáo lý rất là căn bản, rất là đáng kể nha. Mong rằng kể từ hôm nay khi chúng ta bắt đầu với bộ Nikaya Trường Bộ Kinh thì chúng ta nên ghi chép để mai này có lúc cần giờ ra xem lại nha. Bây giờ tôi giảng, tôi ôn lại thôi.

Ngày hôm qua tôi biết có nhiều người cũng thất vọng là tại sao tôi cố ý tôi bỏ hẳn 1 loạt kinh tôi không có giảng là vì 2 lý do. Một là tôi đã giảng rồi, thứ 2 là toàn bộ những nội dung đó sẽ được nói đến, sẽ được nhắc lại khi chúng ta học qua các bộ kinh khác, chứ không phải hôm qua là lần duy nhất, lần cuối cùng chúng ta vĩnh biệt nội dung cái phần chúng ta không giảng tới.

Cái nội dung đó chúng tôi đã giảng rồi và sắp tới đây quý vị cũng sẽ nghe miệt mài ở những dặm đường phía trước. Chúng tôi nhắc lại đối với người am tường lý Duyên Khởi thì không thể nào mắc vào các tà kiến mà trong kinh Phạm Võng này Đức Phật nhắc đến. Am tường lý Duyên Khởi cũng có nghĩa là am tường Bốn Đế. Am tường Bốn Đế là sao? Là am tường bằng 3 nhận thức sau đây:

Thứ nhất, mọi sự hiện hữu ở đời đều là Khổ Đế. Vì sao vậy? Vì bất cứ hình thức hiện hữu nào nó cũng nằm trong 3 khổ: Khổ Khổ, Hành Khổ và Hoại Khổ. Đó là lý do tại sao mà mọi hiện hữu đều là Khổ Đế.

Thứ 2, bất cứ niềm đau mê thích thú nào của chúng ta cũng là niềm đam mê thích thú trong Khổ Đế, thì niềm đam mê thích thú đó được gọi là Tập Đế. Tập Đế là niềm đam mê trong Khổ Đế.

Thứ 3, cái sự vắng mặt của Tập Đế chính là Diệt Đế, tức là Niết Bàn. Và con đường dẫn đến Diệt Đế được gọi là Đạo Đế, con đường đó chính là tinh thần Bát Chánh Đạo. Các vị nghe kịp chưa? Cái đó quan trọng.

Hiểu được 1 cách đại khái qua sách vở chữ nghĩa từ sự trao truyền của người khác thì cái hiểu biết đó được gọi là biết qua trí văn. Còn trí tư là sau khi mình học rồi, mình đọc rồi, mình nghe rồi, mình về mình ngồi nghiệm lại, mình gẫm lại, suy tư lại thì cái đó được gọi là trí tư. Còn trí tu chính là sự thể nghiệm thân chứng của hành giả tu tuệ quán tức là tứ niệm xứ. Dùng chánh niệm để ghi nhận cái gì nó đang xảy ra, nó là gì, bản chất nó ra sao và hiện giờ nó đang hoạt động như thế nào? Phải qua loại công phu tuệ quán này thì hành giả mới hiểu được Bốn Đế và Duyên Khởi bằng trí tu. Tôi cố ý nói thiệt là chậm nha, thiệt là chậm.

Như vậy thì đối với Bốn Đế việc đầu tiên mình phải biết Bốn Đế là cái gì trước đã, cái trí đó được gọi là Saccanana. Cái trí thứ 2 gọi là Kiccanana có nghĩa là mình biết rõ với Bốn Đế mình phải làm việc gì. Khổ Đế cần được nhận diện, Tập Đế cần được đoạn trừ, Diệt Đế cần được chứng ngộ và Đạo Đế cần được hành trì. Bốn nhận thức này được gọi là Kiccanana. Cái trí thứ 3 được gọi là Katanana là biết rõ ta đã nhận thức đầy đủ và chín chắn về Khổ Đế, biết rõ Tập Đế đã được đoạn trừ, biết rõ Diệt Đế đã được chứng ngộ, biết rõ Đạo đế đã được hành trì viên mãn. Bốn cái này gọi là Katanana. Cái này gọi là Thành Sở Tác Trí của Nam Tông không phải Thành Sở Tác Trí bên Duy Thức. Người nào hiểu được Tứ Diệu Đế qua 4 trí này được gọi là am hiểu 1 cách rốt ráo. Và chỉ có Thánh nhân tức La Hán mới am hiểu rốt ráo Bốn Đế qua 3 loại trí này. Am hiểu Bốn Đế cũng là am hiểu lý Duyên Khởi, am hiểu lý Duyên Khởi thì không còn mắc vào thứ Tà Kiến nào nữa.

Nội dung Kinh Phạm Võng phải bắt đầu từ cuối kinh học ngược lên và nếu cần cơ mà các vị muốn học thuộc lòng kinh Phạm Võng mà trí nhớ kém quá thì các vị chỉ học đoạn cuối thôi, đoạn cuối khoảng 2 trang vở học sinh, chỉ có 2 trang tiếng Pali hay tiếng Việt không cần biết, học tiếng gì học tiếng Anh, tiếng Tàu, tiếng Đức, Tây Ban Nha nhưng đại khái tối đa chỉ có 2 trang vở học sinh ở đoạn cuối kinh Phạm Võng. Trong đó ngài có xác nhận thế này, bao nhiêu quan điểm Tà Kiến liên

hệ đến quá khứ, hiện tại, vị lai cũng đều khởi đi từ nhận thức sai lầm của 1 người không hiểu biết Lý Duyên Khởi. Hết. Chỉ nhớ bao nhiêu đó thôi, nhớ nha.

62 tà kiến nó nhiều quá cỡ thợ mộc bây giờ mình học bằng cách nào đây. Bây giờ tôi gợi ý bà con thế này, có 2 cách để chúng ta học về thực vật học. Cách 1 chúng ta phân loại những nhóm lớn, rồi khi nào quờn chúng ta mới đào sâu thêm. Đó là cách 1, đó là phân loại các loại thực vật theo từng nhóm lớn, gom hết các thực vật trên hành tinh này theo từng nhóm lớn. Kiểu học thứ 2 là học chi li có nghĩa là mình học từng loại cỏ, từng loại rêu của những làng mạc xa xôi hóc búa bên Châu Phi, Nam Mỹ, Đông Nam Á, Trung Á, Trung Đông gì đó. Nó khổ cái chỗ có những loại thực vật đặc hữu ở 1 địa phương nào đó, ngoài vùng đó ra, ngoài những điều kiện khí hậu đặc biệt ở địa phương đó ra thì nơi khác không có.

Chúng ta vẫn học luôn, đó là cách 2 còn cách 1 là chúng ta phân loại đại cương các loại thực vật. Thì ở đây chúng tôi sau nhiều trở trăn thao thức quyết định chọn cách 1 có nghĩa là cho quý vị học 62 tà kiến theo cách đại cương vì 3 lý do. Thứ nhất tất cả những tà kiến Đức Thế Tôn giảng trong đây bao gồm những tà kiến phổ biến nhất và những tà kiến cá biệt nhất. Cá biệt là sao? Là những tà kiến chỉ có ở 1 số chúng sanh trong 1 số hoàn cảnh đặc biệt nào đó mà mình học vô mình thấy nó rất mù mờ xa lạ với mình. Ở đây chú giải có giải thích rất rõ nhưng mà tôi xin thề là bà con không cách nào nhớ được bởi vì chỉ nghe 1 lần rồi thôi quên mất. VD trường hợp đặc biệt là có những người, những loại chư thiên do duyên nghiệp họ có đời sống không giống những vị thiên nhân khác, từ chỗ duyên nghiệp khiến họ có hình hài không giống ai cho nên họ có sinh hoạt không giống ai, họ có kiểu sống và kiểu chết không giống ai. Và từ chỗ không giống ai này cộng với vô minh trong Duyên Khởi, trong Bốn Đế cho nên nó mới lòi ra 1 thứ tà kiến cá biệt, rất là đặc dị gọi là hàng độc không đụng hàng với ai hết. Tổng cộng là có 62 trường hợp như vậy.

Bây giờ chúng ta gom gọn lại 62 loại Tà kiến gồm có 2 thứ là Sassataditthi Thường kiến và Uccheaditthi Đoạn kiến.

Thường kiến gồm có 3 trường hợp tiêu biểu: 1) Tin vào 1 cái tôi vĩnh cửu. 2) Tin vào 1 đấng bề trên tối thượng toàn quyền sinh sát. 3) Tin vào 1 cứu cánh thoát khổ nào đó đi ngược lại lý nhân quả. Đó gọi là Thường Kiến.

Đoạn kiến gom gọn trong 3 trường hợp: 1) Ahetukaditthi vô nhân kiến cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có, không do nhân quả gì hết. 2) Akiriyaditthi vô hành kiến cho rằng thiện ác giống hệt nhau chỉ là hành động mà thôi, mỗi người có thể tha hồ sống và hành động theo ý thích. 3) Natthikaditthi vô hữu kiến cho rằng những gì mình không thể chứng minh, không thấy biết được thì là không có thật chẳng hạn như các vấn đề nhân quả báo ứng, luân hồi tái sinh, sự hiện hữu của Thánh nhân, của các loài khuất mặt.

VD như mình biết 1 con ong nhỏ xíu nó muốn có mặt cần phải có bao nhiêu yếu tố sinh học thì nó mới có mặt, rồi 1 con ong cái kiến hay là 1 con người rồi đến cái chi tiết nhỏ nhất ở trong đời sống của muôn loài như giọt nước mắt, nụ cười, niềm vui, nỗi buồn, sương khỏ nóng lạnh nhất nhất mỗi thứ trong đời nó đều có nhân quả đàng hoàng hết nhưng mà đàng này mình cứ nghĩ mọi thứ ngẫu nhiên mà có, không có nhân quả gì hết đó. Cái đó là thứ tà kiến gọi là vô nhân kiến.

Cái thứ 2 gọi là vô hành kiến có nghĩa là cho rằng thiện ác không có khác gì nhau hết. Chẳng qua người ta không có thích nó người ta sợ nó người ta gọi nó là ác, người ta thích nó quá thì gọi nó là thiện chứ thiện ác là không có, vốn không có chỉ là vì hành động thôi. Có nghĩa là mình thích sống làm sao, thích hành động thế nào thì mình cứ thế mà tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc thừa thắng xông lên chứ còn không có tùy duyên, tùy thích mà sống, chứ không có thiện ác gì hết nha. Cái chuyện làm lành lánh dữ là chuyện tào lao, chuyện đó vốn không có, cái đó là lông rùa sừng thỏ, cái đó là trò bịp bợm của những tay giáo chủ các tín ngưỡng vậy thôi chứ cái đó là hù, nhát ma dụ dỗ người ta chứ cái đó nó không có thật nha.

Còn cái vô hữu kiến là cho rằng cái gì mình không thấy được không biết được không chứng minh được thì cái đó không có. Cái này mới vui chứ, tôi nhớ tôi đã kể cho các vị nghe câu chuyện ruồi bu của chính tôi mà tôi cũng mong là quý vị cũng nên ghi nhận câu chuyện đó để bỏ túi biết đâu có lúc xài. Tôi đã kể câu chuyện đó, hôm nay tôi vẫn kể lại ha.

Trong 1 buổi giảng ở chùa Phước Sơn Việt Nam 20 năm về trước có 1 ông cán bộ về hưu cộng sản ông cũng lên chùa ông tu thiền thì lúc đó cô Thu là học trò của hòa thượng Kim Triệu về dạy thiền ở chùa Sơn. Sau buổi giảng, sau buổi thiền tọa đại chúng thầy phương trượng có mời tôi, có 1 pháp thoại cho bà con vào ngày cuối tháng – ngày 30 đó mà. Tôi nói cái gì tôi không nhớ, tôi nhớ là tôi giảng xong tôi về phòng ở dưới suối thì ông cán bộ ông đi theo, trời mát ông đi theo, ông xuống ông hỏi tôi vậy chứ thầy mà chứng minh được có thiên đường địa ngục có luân hồi báo ứng tôi xin nguyện đi theo thầy hết kiếp. Thì tôi nhớ, lúc đó tôi mệt lắm rồi, tôi nhớ tôi trả lời vắn tắt thế này. Tôi nói tôi không có khả năng chứng minh cho ông thấy là có thiên đường địa ngục có ma quỷ có các loài siêu hình khuất mắt, tôi không có khả năng. Tôi không thể chứng minh cho ông thấy để mà ông theo tôi nhưng mà nếu ông có thể chứng minh những thứ đó không có thì tôi xin theo ông, ông nghĩ làm sao?

Tôi chỉ nói vậy thôi, chứ tôi mệt quá rồi. Tôi nói nếu mà ông nói rằng nếu tôi chứng minh được là có thì ông theo tôi nhưng mà bây giờ tôi mệt rồi tôi không muốn ông theo tôi, giờ tôi khoái theo ông thôi à. Tôi muốn ông chứng minh nếu cái ông nói không có thì tôi theo ông.

Bây giờ tôi giảng lại thường kiến. Ở đây Đức Phật ngài dạy rằng khi chưa am tường lý Duyên Khởi thì ta luôn có nhiều điểm tựa để nảy sinh Tà Kiến. Thứ 1 là do học từ người khác. Thứ 2 là do tự mình suy diễn lý luận. Thứ 3 là do dựa vào sở chứng có thật của bản thân - ở đây là thiên định và thần thông.

Quý vị thấy đời khổ, tự mình thấy đời khổ rồi đi tìm hiểu, tìm hiểu thầy này bà nọ kinh này sách kia, nói chung là mình đi tham khảo từ những nguồn thông tin của người khác, rồi người ta dạy mình cái gì. Cái đó nếu nó hợp với tạng phủ tâm tư của mình thì mình theo mình thờ. Cái đó là trường hợp thứ 1 – cái đó là do học từ người khác.

Trường hợp thứ 2 là tự mình suy diễn, nghĩa là mình dựa vào nền tảng trí tuệ, nền tảng học thức, rồi kinh nghiệm sống, cảm giác, cảm xúc cá nhân rồi mình mới lấy cái này mình cộng mình ghép mình nhân chia trừ cộng các thứ cuối cùng mới đi ra cái kết quả suy luận. Nếu mình chưa có phải là người am tường hiểu lý Duyên Khởi, lý Tứ Đế thì những cái suy diễn này của mình dứt khoát có vấn đề bởi vì tôi nhớ tôi đã từng nói với bà con rồi. Thông minh bằng trời mà muốn tự ngộ thì phải mất tối thiểu là 2 a tăng kỳ (100 ngàn đại kiếp). Chứ còn ngồi cộng ghép chuyện đời, cộng ghép cảm xúc, kiến thức bản thân, mình ngồi tưởng tượng để mà thấy được Bốn Đế, thấy được lý Duyên Khởi để mà chứng thánh chám dứt phiền não thì cái chuyện đó không có nha. Nhớ cái đó, cái đó quan trọng.

Trường hợp thứ 3, cái này mới ghê, cái thứ 3 là do sở chứng của bản thân là chính mình tu thiền, chính mình thấy rõ ràng chứ đâu phải do ai dạy mình đâu. Chính mình rõ ràng mình thấy là thiên định mặt mũi ra làm sao, chính thiên định là xa lìa phiền não thông thường – phiền não thông thường chính là 5 triền, phiền não thô đó, chính mình thấy tâm mình thanh tịnh, không còn tham thích 5 dục, chính mình không còn bất mãn, sân hận sợ hãi ghen tuông đố kỵ, chính mình không còn hôn trầm thụy miên lười biếng đã dượt buồn ngủ, không còn trạo hối, không còn hoài nghi, chính mình thấy rõ mình được an lạc. Thì trên cái nền tảng này nè, mình bắt đầu mình suy diễn các thứ.

Trong kinh Đức Phật ngài dạy rằng giống như con chó bị cột vào điểm nào đó thì nó có cào cắn, nó có sủa, nó có la, nó có hét, nó có rên xiết cỡ nào thì nó cũng quấn quanh chỗ cột nó thôi. Cái điều đó như thế nào thì 1 người phàm phu chưa giác ngộ lý Tứ Đế có nghĩa là chưa thấy được lý Duyên Khởi, chưa thấy được rốt ráo lý nhân quả và lý tam tướng vạn hữu do duyên mà có, có rồi phải mất. Họ chưa thấy rốt ráo thì họ có suy tư diễn dịch lý luận như thế nào thì cuối cùng họ cũng vẫn quấn quanh, quấn quanh cái gì, quấn quanh những cái tà kiến, những cái ngã chấp.

Cuối bài kinh Phạm Võng này chính Đức Thế Tôn cũng xác nhận lại đó là người không hiểu lý Duyên Khởi thì họ có suy diễn, có tưởng tượng, họ có nhìn thấy, họ có nhận thức, họ có quan sát được cái gì thì những cái đó nó vẫn là trong lưới chụp của tà kiến, trong lưới chụp của 62 tà kiến. Quý vị xem lại cuối kinh có phải như vậy không? (35'43")

[11/01/2022 - 07:16 - ngocthytran00]

Cho nên từ chỗ đó mới có tên kinh là Phạm Võng, tên kinh này là do chính Đức Phật ngài đặt chứ không phải là do các vị A Xà Lê kiết tập. Chữ Jala đây là cái lưới, cái lưới là sao? Có 2 nghĩa: Một là cái bài kinh này có nội dung bao trùm tất cả các trường hợp tà kiến của chúng sinh không có sót. Cái chữ võng ở đây là lưới. Lưới ý nghĩa thứ 1 là bài kinh này đức Phật thuyết gọi là đầy đủ không sót một loại tà kiến nào của phàm phu trong vô lượng vũ trụ, vô lượng thế giới. Nghĩa thứ 2 Phạm Võng là ngài vạch ra cho mình thấy các kiểu tà kiến của phàm phu, hễ còn là phàm phu thì chạy trời không khỏi nắng có nghĩa là hễ chưa hiểu được duyên khởi thì tất cả đều nằm trong cái lưới của 62 tà kiến cho nên đó là lý do vì sao kinh này được gọi là kinh Phạm Võng.

Hồi nãy đầu buổi giảng tôi đã nói rồi, buổi giảng của tôi hôm nay về kinh Phạm Võng sẽ làm cho một số người rất là ngạc nhiên, một số người rất là thất vọng mà thậm chí có loại thứ 3 là có một số người rất là mãn nguyện khi mà họ vốn không tin chúng tôi có thể giảng kinh Phạm Võng. (Ông không thể giảng kinh này được đâu, cũng có thể có trường hợp đó).

Nhưng mà tôi đã xét kỹ bây giờ tôi phân loại cho bà con từng thứ cây cỏ mà bà con không có dịp thấy chỉ nghe tôi nói thôi, đó là loại lá, loại nằm ở bên Châu Phi, bên Bắc Mỹ bên Trung Đông đôi với tôi sớm muộn bà con cũng quên thôi thì bây giờ tôi chỉ phân loại chung chung những cái nhóm lớn của sinh vật học của các nhóm thực vật (37'40'') trên thế giới thôi.

Ở đây cũng vậy, 62 tà kiến gom gọn lại gồm có 2 đó là Thường Kiến và Đoạn Kiến.

Thường Kiến chúng tôi đã nói rồi. Thứ 1) Tin vào cái tôi vĩnh cửu là sao? Các vị nhìn trong chánh kinh các vị sẽ thấy, khi mất tay mũi lưỡi thân ý của mình làm việc thì mình luôn luôn nghĩ rằng tôi thấy tôi nghe tôi vui tôi buồn. Rồi biết đạo chút đỉnh tu hành làm phước thì tôi làm thiện tôi lánh ác, rồi mai này mình có thiên định chút đỉnh tôi đắc thiên rồi sớm muộn gì tôi cũng đắc quả mong rằng tôi sẽ thành thánh nhân. Chúng ta luôn luôn nhìn vấn đề từ góc độ cái tôi dầu cho mình đã biết Phật pháp rồi, miệng nói như két là mọi thứ vô ngã vô thường vậy chứ cũng lén lén trong bụng nghĩ tôi là người hiểu lý Vô Ngã sâu nhất trong cái đám này, cái chuyện đó có thiệt. Tôi là người giỏi A tỳ đàm nhất trong cái đám này, tôi là người hiểu lý vô ngã nhất, tôi là người hành giả tuệ quán xuất sắc nhất. Cứ liên tục, đó là mình không ra khỏi cái lưới của 62 tà kiến, mình bị cột vô cái cây trụ mình có làm cỡ gì cũng không thoát được nha.

Cho nên ở đây ngài dạy rằng có quán chiếu lý Duyên Khởi, có hiểu biết có nhận thức đúng đắn về Bốn Đế thì tự dung ở chừng mực tương đối thì chúng ta sẽ tránh được tà kiến ở mức độ tương đối, còn nhận thức rốt ráo tuyệt đối ở mức độ của Thánh nhân thì chúng ta sẽ lia bỏ hẳn các tà kiến ở mức độ tuyệt đối.

Và ở đây cũng phải nói rõ là pháp môn Tuệ quán xưa giờ chúng ta thường nghe nói là pháp môn dạy mình sống trong hiện tại, tại đây và bây giờ, nhận thức cái gì đang xảy ra. Xin thưa cái gọi là sống trong hiện tại hay là thực tại hiện tiền hay tại đây và bây giờ đó là những cái chữ nói cho vui, nói trên cái khái niệm thời gian thường thức của phàm phu qua khía cạnh tục đế chế định nha chứ còn nói rốt ráo (tôi nói chậm nha) thì hành giả phải thấy rằng tất cả những gì thuộc về danh sắc mà mình ghi nhận được đều là những thứ đã thuộc về dĩ vãng.

VD như tôi biết rằng tôi đang nổi giận thì khi tôi biết rằng tôi nổi giận thì lúc đó cái biết đó chính là tâm thiện, còn cái đang nổi giận đó là tâm sân trong quá khứ. Tại sao tôi đang giảng về Duyên Khởi, tôi đang giảng về tà kiến mà tôi nói đến cái này? Nó liên quan mật thiết lắm. Hành giả tu tập tuệ quán về hành trì đó thì dựa trên tinh thần của Tứ niệm xứ là Tuệ quán Vipassana còn về lý thuyết là phải có kiến thức A tỳ đàm. Để làm chi? Để mình có nhận thức tối thiểu về Bốn Đế, về Duyên Khởi để mình thấy rằng thực ra không có một điểm tựa nào, không có 1 chỗ dựa nào cho một cái tôi như hồi đó giờ mình vẫn tưởng.

Khi mình hiểu rằng cái mình thấy được là cảnh quá khứ, khi mình thấy được rằng trong 1 ngày đời sống thân và tâm của mình chỉ gồm 4 thứ: THIÊN, ÁC, BUỒN, VUI. Chỉ có 4 thứ đó thôi, nó tiếp nối nhau sanh diệt. Nếu mình có quan sát bằng kinh nghiệm của 1 hành giả, thấy được như vậy thì mình mới thấy trên đời này không có cái gì gọi là chiếc xe hết mà nó do các món phụ tùng ráp lại nha.

Mới nghe qua thì 1 người không biết đạo họ sẽ ngạc nhiên ủa cái nhận thức như vậy nó giúp cho việc tu hành giải thoát chỗ nào. Xin thưa nó giúp rất là nhiều, nếu không muốn nói đó chính là linh

hồn của giải thoát của đạo Phật, vì sao vậy? Khi mà mình thường trực sống trong cái nhận thức mọi thứ do duyên giả hợp mà có thì cái thái độ của mình trong cuộc đời này đối với các trần cảnh chắc chắn sẽ khác đi. Tôi nhắc lại nếu mình chỉ nhận thức trên kinh nghiệm sách vở chữ nghĩa thì từ chương thì nó giúp mình không được nhiều lắm so với người không biết gì thì có đó, nhưng so với 1 hành giả thì chưa thấm.

Phải là 1 hành giả phải sống trong quán chiếu trong nhận thức thường xuyên, thường trực để thấy rằng mình là đồ lấp rập, mọi thứ do duyên mà có. Duyên đây tới 1 tỷ duyên chứ không phải 3 duyên 5 duyên mà tới 1 tỷ duyên. Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần cái duyên mà trong kinh kể là kể đại khái, còn duyên thực tế mà chúng ta quán chiếu nó nhiều lắm. Chỉ đưa cái tay lên cầm tách trà hóp 1 ngậm thôi thì nó có tới 8 ngàn tỉ nhân duyên mình mới hóp được cái ngậm trà đó. Không biết các vị còn nhớ cái đó không?

Muốn hóp được 1 ngậm trà phải có vô số nhân duyên chứ còn 8 ngàn tỉ là ít nha. VD như bây giờ trong 1 xứ sở như Siria hay là Iraq, các vị nghĩ coi có thể bình tâm thanh thản mà ngồi uống trà hay không? Tôi thì không rồi đó. Tôi dứt khoát là không bởi vì tôi không biết nó nổ lúc nào. Rồi bây giờ tôi 1 vợ 3 con ở tại VN mà bây giờ biến bị nhiễm độc như vậy bà xã tôi không biết đi chợ ăn cái gì, thì quý vị tưởng tượng tôi là 1 người chồng 1 người đàn ông 1 vị gia trưởng, 1 trụ cột trong gia đình, tôi có thể bình tâm ngồi uống trà hay không? Quý vị làm được tôi không làm được.

Như vậy thì chuyện xã hội, chuyện chính trị, chuyện tôn giáo bây giờ về Phật pháp Phật giáo trong đạo mình có nhiều tai tiếng, mình là 1 người Phật tử mình nghe mình có vui hay không? Sức khỏe của mình, mình bị nhức đầu chóng mặt, nhức răng, đau lưng, bác sĩ nghi ngờ mình bị sạn thận, nghi ngờ mình bị xơ gan, nghi ngờ mình bị siêu vi B, A gì nè. Thì với những cái đó quý vị có thể bình tâm mà ngồi uống từng ngậm trà, rung chân làm thơ hay không? Tôi thì không nha.

Cho nên vợ con phải OK, gia đạo OK xã hội OK đất nước OK khu vực OK rồi tài chánh phải OK. Dĩ nhiên chữ OK ở đây là quý vị phải hiểu mỗi người có kiểu OK riêng nhưng mà tối thiểu nó phải OK ở mức độ nào đó tôi mới có thể ngồi uống trà được nha.

Cho nên khi 1 hành giả tuệ quán họ quán chiếu họ thấy ồ thì ra đây là ý muốn giơ tay, từ ý muốn này mình mới giơ tay mình lên ý muốn là DANH, cái tay giơ lên là SẮC. Trước khi giơ tay là cái gì ta? Là ngựa, cái ngựa đó là KHỔ THỌ, cái muốn gãi đó là TÂM THAM, rồi từ tâm tham đó nó mới dẫn đến chuyện là tôi muốn gãi, rồi tôi muốn gãi mới dẫn đến chuyện là cái đầu tôi mới cử động tôi mới xê dịch, tôi mới nhúc nhích bàn tay, bắt đầu tôi gãi, gãi nó đã chính là TÂM THAM. Ngựa là SÂN nhưng cái đã là THAM.

[18/01/2022 - 02:36 - ngocthytran00]

Khi tôi quan sát tôi thấy thì ra cái gọi là tôi, cái gọi là Lê Văn Tèo, Nguyễn Văn Tý thì nó là đồ lấp rập không, lúc thiện lúc ác lúc tham lúc sân lúc sướng lúc khổ. Mà trong kinh đã nói rõ do vô minh trong Bốn Đế nó mới dẫn đến 3 Hành, tức là do không biết Bốn Đế là gì cho nên khi mà chạy trốn cái khổ người ta mới đầu tư thiện và ác, đó gọi là 3 Hành. Cái này tôi đã giải thích rồi, hành vi duyên Thức, thức ở đây chính là tâm tái tục, khi tạo ra 3 nghiệp Dục, Sắc và Vô Sắc nó dẫn đến tâm tái tục để đi vào 3 cõi.

Mà chính vì có tâm tái tục, tâm đầu thai vô cội này cội kia mình mới có cái Danh Sắc hoặc là chỉ Danh hoặc là chỉ Sắc trong các cõi. Chỗ này bắt đầu nhức đầu rồi. Từ có Danh Sắc mới có Lục Nhập, lục nhập ở đây có cội đủ có cội không đủ nhưng mà gom chung nói chung có lục nhập nhưng có cội không đủ. Rồi có Lục Nhập có Duyên Xúc, có nghĩa là từ chỗ có 6 căn thì nó mới có chuyện ghi nhận 6 căn mà có 6 căn 6 cảnh mới có 6 thức. Mà chính vì 6 căn làm điểm tựa cho 6 thức để ghi nhận 6 trần, cái chỗ gặp nhau giữa 3 thứ này nè được gọi là XÚC. Từ 6 xúc, nghĩa là cái biết của CĂN-CẢNH-THỨC của nhãn căn, nhãn thức và cảnh sắc, 3 cái này nó tạo ra nhãn xúc và các căn còn lại cũng theo vậy mà hiểu Diệt Phục Như Thị ha.

Do có nhãn căn nhãn thức và cảnh sắc nó mới có nhãn xúc, rồi từ nhãn xúc nó mới có nhãn thọ, mà từ nhãn thọ này nè nó mới lòi ra sắc ái tức là thích trong cảnh sắc mà ái ở mức độ sâu đậm thì gọi là Thủ, trong trường hợp này gọi là Dục Thủ. Nếu là 1 phàm phu thì dục thủ nó dính kèm theo nó nào là kiến thủ, ngã chấp thủ và có thể là giới cấm thủ. Từ thủ nó mới quay ra cái vòng tròn có nghĩa là

nó tạo ra nghiệp thù có nghĩa là tâm đầu thai nữa. Nghiệp thù là nghiệp thiện ác nó mới tạo ra sanh hữu và tâm đầu thai. Rồi từ có tâm đầu thai bắt đầu 1 kiếp sống mới đó là hữu duyên do sanh.

Thủ nó tạo ra 2 hữu nó dẫn đến 2 hữu đó là nghiệp hữu tức là thiện ác còn sanh hữu và tâm đầu thai các cõi. Có tâm đầu thai các cõi nó có sự có mặt ở các cõi, mà hề có mặt ở các cõi thì nó có sanh già đau chết sâu bi khổ ưu não. Và hề có sanh già đau chết sâu bi khổ ưu não thì người ta mới tìm lối thoát. Tìm bằng cách nào? Do không hiểu Bốn Đế cho nên người ta mới chạy trốn nỗi khổ bằng cách làm các nghiệp thiện ác. Như vậy các vị thấy nó thiết lập 1 vòng tròn không? Vô Minh duyên Hành, Hành duyên Thức, Thức duyên Danh Sắc, Danh Sắc duyên Lục Nhập, Lục Nhập duyên Xúc, Xúc duyên Thọ, Thọ duyên Ái, Ái duyên Thủ, Thủ duyên Hữu, Hữu duyên Sanh. Tưởng làm sao tới Sanh thì nó duyên cho Sâu Bi Khổ Ưu Não.

Mà muốn trốn chạy muốn lánh tránh sâu bi khổ ưu não này thì phải làm sao? Mà cái đầu thì bu không biết Bốn Đế là gì thế là tiếp tục tạo 3 hành. Thì cứ hành duyên thức mà nó cứ đi vòng vòng như vậy.

Nếu 1 người có học có tu có suy tư đúng đắn bằng chánh kiến, họ hiểu cái này thì họ không có này sinh ra ảo tưởng là có 1 cái tôi hằng tại vĩnh cửu di chuyển từ đời này sang kiếp khác. Mà mọi thứ do nhân duyên, 6 căn của đời này là quả của 6 ái đời trước. Với 6 căn bây giờ mà không khéo tu tập thì nó tiếp tục nó lại là điểm tựa cho 6 ái của đời sau. Mà cứ như vậy cứ đi vòng vòng vòng vòng đi suốt mùa như vậy, nhớ nha. Cho nên là 1 người hiểu như vậy thì họ không có mắc vào tà kiến. Thứ nhất là Thường kiến.

Thường kiến có 3:

1) TIN VÀO 1 CÁI TÔI.

2) KHÔNG TIN VÀO SỰ HIỆN HỮU CỦA 1 Đấng TỐI CAO, 1 đấng cha chung, 1 đấng Thượng đế, 1 đấng Chúa trời, 1 đấng Ala, 1 đấng sáng tạo chủ có quyền ban phước tha tội cho muôn loài hay không cũng có, mọi thứ do nhân duyên. Nếu hôm nay nói sơ sơ thì là như vậy còn nếu bàn sâu 1 chút thì các vị sẽ thấy có 2 điểm để phản bác lại quan điểm về thượng đế.

Thứ 1) Nếu có 1 đấng Thượng đế sáng tạo muôn loài ta nói đó là 1 con người rất là tàn nhẫn, tạo chi 1 thế giới bất toàn, bất trắc bất tường. Bên Thiên Chúa họ có thể giải thích Chúa tạo ra thế giới này là để thử thách muôn loài, phải có đói có nghèo có bệnh để thử thách muôn loài. Nhưng mà nghe qua thì thấy nó suông đó nhưng mà ngấm lại tại sao với quyền lực vô biên của Chúa Chúa không làm direct 1 thứ hoàn hảo mắc gì phải đi thử với con người. Con người đôi khi mình chế máy bay đợt 1 còn nhiều trục trặc mình bay thử, thấy trục trặc mình mới chế đợt 2 mình đưa những kỹ thuật bổ sung, rồi đợt 3 đợt 5 đợt 8 đợt 10 tới đợt thứ 19 là hoàn hảo bắt đầu mình mới đưa nó vào sử dụng trong hàng không dân dụng hàng không thương mại nha.

Nhưng mà Chúa thì không, Chúa đâu phải dòm như mình đâu phải con người bất toàn như mình. Nếu đấng Chúa là đấng vạn năng toàn tri, 1 đấng tối cao nào đó thì có thể tạo ra ngay từ buổi đầu cho perfect ngay từ buổi đầu nó đã hoàn hảo toàn bích hoàn thiện 100% mắc chứng gì phải thử tới thử lui, mắc cái gì phải đi thử thách những sản phẩm của mình. Tôi nhắc lại con người thì ok Chúa phải làm ba cái chuyện đó Chúa không phải là toàn năng. Mà đâu có lý luận theo thần học triết học gì đi nữa phải nói Chúa đã tạo ra 1 thế giới quá tàn khốc, vui ít khổ nhiều. Phải nói tôi không hề mang ơn sự sáng tạo đó, thà đừng tạo ra, tạo ra làm chi mà nó buồn quá, nha.

Thứ 2) Nếu mình là 1 hành giả tuệ quán thường xuyên quán chiếu danh sắc thân tâm chúng ta sẽ thấy rằng thật ra chúng ta không cần đến sự hỗ trợ nào của đấng tối cao bởi vì rõ ràng là buồn vui, cái nào vô ngã là vô ngã, cái nào do duyên tạo là do duyên tạo. Hai cái này nó là một, khía cạnh nào là vô ngã, khía cạnh nào là do duyên tạo. Cái nào do duyên tạo thì cái đó là vô ngã mà cái nào vô ngã thì cái đó do duyên tạo. Ở đây không có sự can thiệp của ai hết. VD như bây giờ tôi sống phóng dật, sống thất niệm thì tôi mới nói mới làm mới suy tư những điều mà khiến cho mình khổ tâm khiến cho người khác phiền bức. Từ chỗ thất niệm nó là duyên nó mới dẫn đến chuyện tôi khổ và người khác phiền. Cái chuyện này tôi thấy rất là rõ ràng, tôi ăn uống bất cẩn đương nhiên tôi bị bệnh, tôi thức khuya thì bữa sau tôi lừ đừ. Nếu 1 hành giả tu tập tuệ quán thấy rất là rõ. Tất cả những thiện ác buồn vui đều do nhân xa nhân gần nào đó chứ không có phải là tự nhiên. Minh quan sát từ cái chuyện nhỏ đến chuyện lớn nó có điểm giống nhau là ở đời mọi thứ nó vận hành nó hiện

hữu nó tồn tại trên những điều kiện tác động. Mà phải thường xuyên quán chiếu như vậy chứ không phải học suông như con nít còn bú bình. Phải thường xuyên quán chiếu lâu ngày nó mới thấm mới hiểu đúng rồi mọi thứ do duyên. Còn đấng này cứ không lo hành trì cứ sống thất niệm lâu lâu quở nhào vô nghe pháp 3 mới rồi về tiếp tục sống thất niệm nữa, sống không niệm không tuệ, lâu lâu quở quở vô làm 1 châu nữa thì tôi nghĩ rằng khó lắm nha, khó lắm.

[20/01/2022 - 07:50 - ngocthytran00]

Cho nên Phật pháp gọi là Sandithiko có nghĩa là mình có nghe đạo nhiều cách mấy đi nữa, thầy của mình có là Đức Phật đi nữa thì phải Sandithiko có nghĩa là cái sự chứng nghiệm phải do chính mình chứ không thể nào thầy bà bè bạn láng giềng thân thuộc có thể thấy dù mình chứng đạo dù mình, chuyện đó không thể có. Cái đó gọi là Sandithiko. Và điều thứ 6 trong hồng ân pháp bảo (tiếng Pali 54'34") là cái đạo này phải cần đến sự động não, cần đến khả năng trí tuệ, chứ đạo này không dành cho người ăn rồi nằm hờ hững chờ sung rụng nha. Chuyện đó không có, trong đạo này không có vụ nằm chờ sung rụng nha. Bản thân mình phải có khả năng động não, mà khả năng đó chỉ có ở người trí nha. Cho nên tôi nhắc lại chánh pháp là Sandithiko, thầy của mình là ai, bạn của mình là ai ba má của mình là ai, chuyện đó không thành vấn đề trong vấn đề nhận thức chân lý.

Bà già của mình thương mình lắm, dám chết cho mình nhưng bà không có khả năng đắc đạo dù mình, bởi vì bà uống café thì bà biết mùi café bà không thể nào vì tình mẫu tử mà bà tìm mọi cách để cho mình hiểu café là gì, cái mùi café ra sao khi mà mình chưa hề biết chạm môi vô trong tách café nha. Ly café còn cần đến sự thân chứng thể nghiệm thì nói chi là chân lý ở đời. Cho nên thứ 1 Thường kiến là do không hiểu được lý Duyên Khởi, không hiểu được lý Bốn Đế cho nên nó nhận thức sai lầm cho rằng CÓ 1 LINH HỒN TỬ ĐỜI NÀY QUA KIẾP KHÁC từ phút giây này qua phút giây khác, tôi hồi nhỏ ở trong bụng mẹ với tôi lúc 4 tuổi là một. Rồi từ lúc bốn tuổi đến lúc 40 tuổi là một, từ 40 tuổi cho đến tôi 90 tuổi nằm ngoác ngoẻo trong bệnh viện là một. Thì đó là THƯỜNG KIẾN.

Tức là cho 1 cái tôi nó luân lưu luân chuyển từ nơi này qua nơi khác lúc này qua lúc khác thì cái đó gọi là THƯỜNG KIẾN. Mà tại sao có Thường Kiến? Vì khuynh hướng tâm lý. Khuynh hướng tâm lý là sao? Là tôi sợ mất, tôi không cam tâm chịu nổi cảnh trời xanh mây trắng nắng vàng như thế này, gió mát hiu hiu có 1 dòng sông vắng có 1 con đò trưa đang trôi lững lờ trên đó có 1 cô thôn nữ ngồi giặt áo bên cầu rồi trai thanh gái lịch tung tăng trong xóm rồi những đêm trăng điệu hò giã gạo, trên phố thì có đèn màu có vũ trường có những khu phố đêm sang trọng shopping... bao nhiêu là thứ để mà yêu để mà mê đùng 1 phát... chết mất tiêu không còn gì hết. Tôi chịu sao nổi quý vị.

Mình còn tình yêu với quê hương dân tộc yêu người dung yêu người thân đủ thứ hết đùng 1 cái mất sao mà chịu nổi, rồi trong đạo công phu tu hành của mình từ đó đến giờ cũng núi cao rừng thẳm kiêng khem chay tịnh khổ hạnh bản tăng khổ sĩ rồi bây giờ tự nhiên buông sạch hết là làm sao? Tôi chịu không nổi, nha.

(Thứ 1 là tôi giảng tôi nhắm mắt, thứ 2 nữa có 1 nhân vật "trời ơi" - Pháp Hỷ, các vị có biết câu hỏi của quý vị nó tào lao cỡ nào không? Khi tôi tập trung giảng, tôi trả lời quý vị cái câu hỏi đó tôi trả lời đến tét cũng chưa xong. Mà trong khi đó là tôi đang trả lời câu hỏi cho quý vị, quý vị đang ngồi quý vị nhớ hay là cái gì không nghe, quý vị đi hỏi 1 câu mà nó tàn tệt như thế này).

Cho nên là 1 người có đời sống theo đạo theo Phật pháp là phải tận dụng 3 thứ trí là Văn Tư Tu để có thể nhận thức từ tương đối qua tuyệt đối về Duyên Khởi và Bốn Đế. Để làm chi? Để từ đó nó không có cơ sở cho các loại Tà Kiến. Còn nếu mà mình vì sự thiếu sót không có trí tuệ về Bốn Đế và Duyên Khởi cộng với khuynh hướng tâm lý thích hưởng thụ, thích hiện hữu, thích tồn tại, tâm lý sợ mất đi cái mình đang có, không cam tâm không đành lòng sự vắng mặt khỏi trần gian này. Với khuynh hướng tâm lý này chúng ta tuyệt đối có lý do có cơ hội để mắc vào Thường Kiến. Nhớ nha, ok.

Tôi muốn nói thêm nữa nhưng mà tôi suy nghĩ có nên nói thêm nữa hay không. Riêng bài kinh này tôi hứa với quý vị tôi có thể giảng suốt 3 tháng, 1 kinh Phạm Võng. Tới đây tôi muốn nói thêm 1 chút.

Đừng nghĩ rằng mình có học A Tỳ Đàm mình có tu Tuệ quán Tứ Niệm Xứ mà mình không mắc Thường Kiến. Cái đó là 1 suy nghĩ rất là sai lầm. Là sao? Hồi này tôi có nói rồi, cái khuynh hướng

tâm lý mình là sợ mất, từ chỗ đó mới lòi ra cái chuyện người ta đã dựa vào Tâm Hữu Phòng của A Tỳ Đàm nguyên thủy mà người ta chế ra A Lại Da Thức ở bên Duy Thức. Từ chỗ luyện tiếc nắm niú sự hiện hữu danh sắc, người ta mới chế ra Đại Viên Cảnh Trí Thành Sở Tác Trí 4 loại trí của Duy Thức. Tôi biết tôi nói cái này sẽ gây sốc cho nhiều người nhưng mà cái đó tôi phải nói thiệt là họ tiếc họ tìm cách nắm niú, họ giữ lại 1 cái gì đó và chưa có hết, ngay bên Phật giáo Nam tông cũng có không ít các vị đại đại sư bên Thái có, bên Việt có tìm đủ mọi cách để chứng minh rằng nói là vô ngã nhưng mà cái ngã tào lao thì không có nhưng mà cái ngã chơn thường ngã thanh tịnh thì nên có phải có và chắc chắn có.

Làm ơn dò dò kỹ coi tôi đang nói trường hợp nào. Tiếc chịu không nổi, tiếc quá tiếc, bị cái thằng có nó đã quá. Đức Phật ngài dạy rằng khi nào mình quán chiếu mình thấy rằng 1 tí xíu hiện hữu cũng là khổ thì lúc đó mình mới vội vã lia bỏ buông tay còn hề mình còn 1 chút gì đó để mình thương yêu mình nắm niú thì bằng mọi cách mình phải tìm cách mình giữ nó lại. Tôi nhớ VN mình có 1 câu tâm bậy tâm bạ vô cùng nhưng mà chỗ này tôi mong quý vị hiểu khác. Nói là:

“Tiếc gì 1 nải chuối xanh

Năm bảy người giành cho mù dính tay”

Cái câu đó người ta nói trong cái ý khác hoàn toàn không có mắc mớ gì Phật pháp nhưng mà thật sự chỗ này, tự nhiên tôi rùng rùng tôi nhớ lại. Khi mình có cuộc sống quán chiếu rất ráo hoặc khi bản thân mình có qua những trải nghiệm khốc liệt về sự hiện hữu của Danh Sắc. Chẳng hạn như chúng ta trải qua 1 cơn bạo bệnh, trải qua 1 trận bể dâu tang thương quốc phá gia vân, trải qua 1 cuộc sinh ly tử biệt, 1 cuộc mất mát tình tiền dử dội ác liệt, lúc đó từ từ chúng ta mới thấm, thì ra mất là tốt hơn.

Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần có nhiều cách để mình chán đời, chán đời kiểu Tạng Kinh, chán đời kiểu Tạng Luật, chán đời kiểu A Tỳ Đàm.

Chán đời kiểu Tạng Kinh là sao? Tạng kinh cho ta biết rằng ta luân hồi vô số kiếp, sữa mẹ mà ta bú nước mắt mà ta khóc máu mà ta đã chảy mồ hôi mà ta đã đổ trong vòng luân hồi đó – của mỗi người nha nhiều hơn nước trong 4 biển. Cái cơ hội làm người nó mong manh nó hiếm hoi, cái xác suất nó thấp hơn cơ hội của CON RỪA MÙ trăm năm nó trôi đầu lên mà nó chung lọt vô cái lỗ ván. Đó là kiểu sợ luân hồi theo cách nói của tạng kinh.

Sợ luân hồi theo cách của tạng A Tỳ Đàm là sao? Là quán chiếu thấy rằng ta sanh ra và chết đi trong từng khoảnh khắc quán chiếu thấy rằng niềm vui hay nỗi buồn thì tự chung lại là khổ hết. Không có 1 hiện hữu nào trên đời này nằm ngoài 3 Khổ. Nhớ nha! Nghĩ vậy mà teo, nản, chán. Đó là cách sợ luân hồi sanh tử theo cách nói A Tỳ Đàm.

Còn kiểu Tạng Luật? Đụng đâu tội đó, đụng đâu phạm đó giữ luật cho trong sạch thì nó khó vô cùng, vì sao vậy? Vì cái phạm tánh của mình, phiền não của mình nó đầy áp đụng đâu thì mình thấy phiền não đó mà đụng đâu thì phạm giới đó. Thôi thì tội lỗi nó chồng chất lên đó. Chỉ riêng người giữ giới họ thấy đói muốn chết mà vì giữ luật phải nhịn thèm, chỉ riêng người giữ luật mới hiểu lạnh muốn chết mà không dám dùng cách nọ cách kia để kiếm đồ đắp, bệnh muốn chết mà không dám dùng cách này cách kia để kiếm thuốc. Đói nè lạnh nè bệnh nè nhà dột cột xiêu y rách nè, mà nếu mình giữ luật cho nó trong sạch thì phải nói có 1 chữ thôi, ráng chịu, nha. Tôi phải nói rõ như vậy.

Cho nên người giữ luật trong sạch họ có nhiều cái cố để họ sợ sanh tử lắm. Bởi vì họ thấy bây giờ lọt cái y ra hoàn tục sống như người đời thì khoảng cách giữa người đời với 1 con thú không có xa bao nhiêu hết bởi vì thích là làm. Còn bây giờ mình đắp y vô, mình giữ luật thì đụng đâu phạm tội đó, đụng đâu thì phạm giới đó mà phạm đâu thì tội đó. Nếu giữ luật thì khổ vô cùng, khổ lắm. Tôi biết trong room này cái người mà có thể chia sẻ quan điểm này của tôi tôi nghĩ không có nhiều. Các vị không thể tưởng tượng được cái khổ của người giữ giới.

Tôi nói như vậy là tôi nói theo kinh chứ tôi không bao giờ dám nói tôi là người giữ giới để mà tôi biết cái đó không có nha. Tôi nói rõ nha, tôi không có nói về tôi, tôi chỉ nói tôi biết theo kinh điển biết theo kinh nghiệm của các bậc tiền bối họ trao truyền lại như vậy.

Có nghĩa là Tạng Luật là 1 thứ kinh nghiệm tàn khốc về vạn hữu, có nghĩa là mình sống như người đời thì tội lỗi mà sống theo luật thì đụng đâu khổ đó. Khổ lắm quý vị, khổ lắm. Tôi kể quý vị nghe 1 câu chuyện nhỏ thôi, nhỏ xíu.

Ngài Xá Lợi Phát bị bệnh, trong kinh chỉ nói bệnh thôi chứ chẳng nói bệnh gì, đau lắm. Thì ngài Mục Kiền Liên nhìn biết là sư huynh đau lắm, cho nên ngài mới hỏi ngày xưa khi còn ở ngoài đời chưa xuất gia sư huynh có bị như vậy lần nào chưa, nếu bị như vậy thì dùng thuốc men làm sao? Ngài Xá Lợi Phát mới nói ngoài đời tôi cũng có bị, khi mà bị như vậy nè mẹ tôi lấy sữa nấu với chút ít cái này cái kia cái nọ vậy đó, tôi ăn vô cái nó hết.

Trong kinh nói chư Thiên họ nghe được cuộc nói chuyện của ngài họ mới giục, mới khiến cho mấy vị thí chủ thân thiết của Mục Kiền Liên biết được. Còn ngài Mục Kiền Liên ngài ôm bát đến nhà thí chủ để hi vọng người ta sẽ cho ngài món đó. Cái món đó theo lời kể trong kinh thì cũng dễ kiếm lắm giống như canh chua đồ xào đậu xào vậy thôi, cũng dễ kiếm. Thì ngài nghĩ bụng tôn giả Xá Lợi Phát chắc chắn đủ phước để mà hôm nay tìm được món thuốc thích hợp. May mắn là chư Thiên nghe được cuộc nói chuyện giữa 2 bậc Đại Long Tượng Đại Thánh Giả này cho nên họ đã giục thí chủ chuẩn bị sẵn món đó, họ đem món đó cúng dường cho ngài Mục Kiền Liên. Ngài Mục Kiền Liên mới đem món đó về dâng cho ngài Xá Lợi Phát. Ngài Xá Lợi Phát ngài nhìn thấy ngài biết ngay là cái món này do tôi nói mà có, tôi có thể chết ruột tôi có thể đổ ra ngoài nhưng mà tôi không thể ăn món này được. Mặc dù lúc đó ngài đã là vị A La Hán.

Nếu mà nói cho nó rõ ràng cho nó khách quan cho nó công tâm 1 chút, tuy ngài nói ra mới có món này nhưng mà phải nói cho nó hơi khách quan là cái món này đâu phải do ngài đi xin, đâu phải do ngài gọi ý đâu, bởi vì cái người ngài nói ra là 1 vị A La Hán khác. Ấy vậy mà ngài vẫn trong kinh nói là do thói quen nhiều đời là ngài không có dễ dàng chấp nhận những thứ lợi nhuận mà theo ngài là nó có nguồn gốc không minh bạch. Tôi đang kể kinh theo ngôn ngữ hiện đại, là ngài không dễ dàng chấp nhận những thứ lợi nhuận không minh bạch. Thế là ngài từ chối và ngài vượt qua cơn đau bằng thiền định bằng phước báu riêng, nhớ nha.

Các vị thấy chưa tôi kể cho bà con nghe câu chuyện nhỏ xíu thôi, tôi chỉ nói ngài Xá Lợi Phát bị bệnh các vị có biết ngài bệnh gì hay không và các vị biết đau cỡ nào, thì chỉ có trời biết thôi. Tôi nghĩ là không có phải ít đâu bởi vì đau đến mức mà ngài Mục Kiền Liên ngài hỏi thăm, chứ nếu mà đau kiểu chóng mặt vầng vát chút đỉnh thì có lẽ ngài Mục Kiền Liên không có hỏi đâu, chắc nhìn ngài như tái mặt đỏ mồ hôi thì ngài mới hỏi.

Thì cách đó là cách sợ sanh tử theo Tạng Luật.

Khi mình có thấy sợ sanh tử thì mình mới bắt đầu nhàm chán sự có mặt ở đời này. Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần có sanh về cõi nào đi nữa, sống lâu bao nhiêu đi nữa thì cũng có lúc mãn thọ. Mà mãn thọ là sao? Là nó hết còn sống ở đó nữa nó trở về với đơn vị gốc, có nhiều người trong room cứ tưởng cái đơn vị gốc là cái chữ tôi nói đùa, không phải, là có thật. Đơn vị gốc có nghĩa là trừ ra Thánh nhân, còn lại hể là phàm phu thì anh có đi đâu đi bao xa cuối cùng anh phải trở về Dục Giới. Đó là luật. Và anh có đắc thiên gì hay không không cần biết mà anh mãn thọ rồi thì anh trở về dục giới này thì anh cũng phải tiếp tục sống với cái tâm dục giới nha. Đó là luật.

Và cái tâm dục giới ở đây đa phần thời gian trong 1 ngày là anh phải sống 90% tâm bất thiện – 12 tâm bất thiện, còn 8 tâm đại thiện nói cho vui thôi, chứ trong 1 ngày như vậy 1 người không biết đạo có được bao nhiêu lần sống bằng tâm thiện. Tiếc vô cùng! Đừng có tự gạt mình, đừng có tự dối lòng. Thật sự là hiếm hoi lắm, 1 ngày mình sống toàn là buông cái này bắt cái kia, không tham thì giận, không tham thì giận, không giận thì tham.

Cho nên phiền não là đơn vị gốc, cõi dục giới là đơn vị gốc và 4 khổ cảnh: địa ngục, a tu la, nga quý, bàng sanh nó là đơn vị gốc của đơn vị gốc. Có nghĩa là các cõi dục giới là đơn vị gốc của tam giới, 4 khổ cảnh là đơn vị gốc của dục giới. Gốc là sao? Có nghĩa là anh đi đâu rồi cuối cùng anh cũng phải về đó dầu muốn dầu không anh cũng phải về, cái đó gọi là gốc. Cái đó là cố quận của anh, cái đó là quê cha đất tổ của anh, anh phải nhớ cái đó, đó là lý do tại sao mà mình ớn sanh tử, bởi vì đi đâu thì đi, cuối cùng vẫn phải trở về đơn vị gốc. Còn quý vị hỏi tôi tại sao tôi chỉ trả lời 1 cách vắn tắt đó là sức hút của phàm tánh, sức hút của dòng luân hồi, đó là sức hút tự nhiên nhiều đời nhiều kiếp mình đã quen như vậy, nó trở thành quán tính rồi.

Khi mình quán chiếu mình thấy mình ngán mình sợ nó đó, đó là sợ theo Tạng Kinh, còn sợ theo A Tỳ Đàm: thằng người hỏi sáng giờ nó ngồi trên chiếc du thuyền nó đã sống chết không biết bao nhiêu lần và thời 8 tiếng đồng hồ từ sáng đến giờ ngồi trên du thuyền thời gian khổ của nó nhiều

hơn thời gian vui là tại vì nó thất niệm mà nó không biết. Cái thân này chỉ cần chánh niệm 1 chút để thấy rằng nó khổ trăm bề, cái cảm giác đau khổ tự có và sung sướng tự có, các vị trong room trên 18 tuổi chắc hiểu, cái thân này nếu ngồi yên sẽ thấy. Cái cảm giác sung sướng tự có, có nghĩa là mình ngồi yên, vì lý do nào đó mà nó thoải mái, nó ít hơn sự đau khổ tự có.

Trong room có hiểu không ta? Nếu ngồi yên mà nhìn, ngồi yên để coi đó thì cái niềm vui trong tâm mình tự có nó ít hơn nỗi khổ tự có. Rồi cái thân cũng vậy, ngồi yên mà nhìn dùm tôi đi, chứ đừng nghe tôi giảng mà phải tự mình quán chiếu chứng nghiệm nha, chứ đừng nghe ai nói. Ngồi yên để ý cái khổ của thân của tâm, rồi niềm vui của thân của tâm – tự có đó, coi cái nào nhiều hơn. Vì qua cái thiện, bất thiện, cái thiện tự có hiểm hơn cái ác tự có, bất thiện tự có. Mà nếu cái ác tự có nhiều hơn thì theo qui luật tự nhiên là cái khổ tự có nhiều hơn cái vui tự có, đó là luật tự nhiên. Yeah.

Quán chiếu chỗ này nè, hành giả ốn luân hồi và ốn luân hồi đến mức tìm mọi cách nắm níu 1 cái tôi trong cõi đời này, nó giống như mình cố gắng đi tìm 1 quốc tịch ở xứ trời ơi. Chẳng hạn như bây giờ mình chạy cho ra quốc tịch ở Venezuela hay Syria hay Iraq, các vị có biết 3 cái xứ này không ta? Cái xứ đó tôi ốn vô cùng luôn. Cái xứ Venezuela mấy ngày nay quý vị biết không, đi theo định hướng XHCN từ thời ông cố nội Hugo Chavez - ông bị ung thư chết rồi, ông để lại di sản gọi là đỉnh cao trí tuệ. Bây giờ người dân Venezuela coi như thành ăn cướp, còn tệ hơn dân miền Bắc thời 45 cướp kho thóc của Nhật, nó tràn vô siêu thị, ngân hàng, tiệm bán nhỏ lẻ cướp được thì cướp, trộm được thì trộm. Cảnh sát bây giờ họ phải xài tới bạo lực rồi, bây giờ không còn thương lượng, không còn giải thích năn nỉ không còn ôn hòa nữa. Do mình đi theo đường lối trời ơi.

Thì quý vị tưởng tượng là 3 cái nước này mà quý vị nghe tin người thân thương nhất của mình đang tìm mọi cách để xin vô trong đó, xin quốc tịch trong đó, định cư trong đó, mua nhà mua đất trong đó quý vị nghĩ coi người đó có bị ám trán, rò trán coi nó có bị khùng không, nha.

Đây cũng vậy, khi mình quán chiếu mình thấy thân này có vấn đề thế giới này có vấn đề, tam giới này có vấn đề, thì quý vị nắm níu tìm điểm tựa để mà trụ lại ở đó thì có đúng là mình là mình ba trợn không, nha.

Do hiểu được Bốn Đé, do hiểu được Duyên Khởi thì chúng ta không còn tiếp tục mắc vào thường kiến nữa.

Đoạn Kiến là sao?

Đoạn Kiến nó y chang như Thường Kiến, có nghĩa là do không hiểu Bốn Đé, do không hiểu được Lý Duyên Khởi cho nên thấy tồn tại 1 cái tôi. Có 1 điều đặc biệt do khuynh hướng tâm lý của 1 số đông chúng sinh (không phải ít đâu) họ không tin vào cái gì họ không chứng minh được. Có 1 số chúng sanh khổ quá bạ cái gì cũng tin, người ta nói hữu sự thì khẩn tứ phương có nghĩa lúc khổ quá, sợ quá cái gì cũng tin. Nhưng mà có loại người thứ 2 cũng độc chiêu nữa, cũng hưởng thụ như người ta, cũng mê đời mê gái mê tiền cũng thích ăn sung mặc sướng lựa là gắm vóc xe cộ nhà lầu y như người ta, nhưng mà ảnh có 1 khuynh hướng độc chiêu đó là ảnh không có tin cái gì mà ảnh không chứng minh được, ảnh không có tin cái gì ảnh không thấy, không sờ được. Nghĩa là ảnh y chang thằng cha Thường Kiến nhưng ảnh cộng với khuynh hướng hơi lạ.

Cái anh chàng kia khổ quá bạ đâu tin đó, còn anh này khổ thì khổ nhưng cái khuynh hướng tâm lý nhiều đời ảnh chỉ tin những gì ảnh chứng minh được. Nghe qua thì nó sang, sang quá, nghe cái thằng Đoạn Kiến nó sang hơn cái thằng cha Thường Kiến, đúng không? Nhưng mà nghĩ lại cái sang này là sang đàng, sang ngang, chứ sang nổi gì sang, vì sao? Nghe thì có vẻ trí thức hơn Thường Kiến bởi vì không tin vào cái chi mình chưa chứng minh được, sang quá. Nhưng mà nghĩ lại tại sao tôi chê là không sang? Là tại vì anh không tin anh phủ nhận cái anh không thấy được thì ít ra phải tìm được chứng minh là nó không có, chứ không phải anh không thấy là nó không có. Trong room có nghe kịp không ta?

Đâu phải cái gì trên đời này mà cái đầu bư của mình cũng có khả năng chứng minh đâu quý vị không. Làm sao tôi có thể chứng minh mọi sự ở đời này. VD như trong room tôi chọn đại 1 người là “Phù Du 21”, tôi có biết Phù Du 21 là ai đâu, tôi không biết Phù Du 21 là nam hay nữ trong nước hay ngoài nước, đang ở châu lục nào, già trẻ giàu nghèo, bệnh hay là khỏe tôi đâu có biết. Như vậy có nghĩa Phù Du 21 không có thật, bởi vì tôi không chứng minh được. Hoặc ở dưới đại dương có những động vật, những loại cá, những loại khoáng chất có những loại rong tảo mà tôi chưa bao giờ

tôi biết tới, điều đó có nghĩa là cái thứ đó không có, phải không? Mai này tôi có thấy hình những loại rong tảo, ốc cua sò hên ở dưới đó thì tôi nói cái này là photoshop bởi vì theo tôi biết thì con cua nó có hình dáng như thế này, con ốc có hình dáng như thế này mới là thật, còn hình dáng này thì tôi chưa thấy, cái này là photoshop. Quý vị nghĩ làm sao?

Cho nên cái anh này nghe ảnh sang hơn anh Thường Kiến, ảnh trí thức hơn, ảnh chỉ tin cái gì ảnh chứng minh được. Khô ở chỗ khả năng chứng minh của mình trong cuộc đời nó được bao nhiêu? Thế là lòi ra hạng người thứ 2 là người Đoạn Kiến. Nghĩa là người Đoạn Kiến cũng chấp ngã và thích hưởng thụ như người Thường Kiến nhưng do khuynh hướng tâm lý họ chỉ tin cái tôi ở đời này hoặc 1 thời điểm nào đó. Trong kinh có giải thích có 3 lý do Tà Kiến:

- 1) Học từ ai đó
- 2) Tự mình ngồi suy diễn, suy nghĩ, tưởng tượng, lý luận.
- 3) Do họ là người có thiên định thần thông, chẳng hạn họ đắc thần thông, họ nhớ lại, họ đắc được túc mạng thông, họ nhớ lại thời gian họ sanh về cõi vô tướng – cõi vô tướng là cõi không có tâm, tuổi thọ là 500 đại kiếp. Trong kinh có nói rõ Bồ Tát chỉ nhớ được 80 đại kiếp, người thường chỉ nhớ tối đa 40 đại kiếp, Thánh Nhân thì có thể xa hơn giới hạn đó, nhưng tối đa cũng không hơn 4 A tăng kỳ, mỗi vị Phật chỉ có 4 đại đệ tử nhớ lâu hơn 1 A tăng kỳ như Đức Phật Thích Ca có 2 vị thượng thủ là bà Da-du và ngài Bahiya là nhớ được tiền kiếp lâu hơn 1 A tăng kỳ.

Thì quý vị tưởng tượng dòng luân hồi của mình nó lâu biết là bao nhiêu, nước mắt mà mình khóc sữa mẹ mà mình bú mồ hôi mình đổ ra máu mình chảy ra nó nhiều hơn bốn biển, thì quý vị tưởng tượng khả năng mình nhớ 40, 80 (đại kiếp) nó là cái gì, giống như mình đi giữa biển Thái Bình Dương mà mình thò cây viết chì xuống mình dò đáy biển vậy đó. Nó giống vậy đó, nó còn tệ hơn cái đó nữa, tệ hơn. Bởi vì ít ra chiều sâu của Thái Bình Dương, chỗ sâu nhất là rãnh Mariana nó sâu hơn 10km, cây bút chì, cứ cho là 2 tắc thì 10km này nó là 1 con số limit, chiều dài cây viết chì 2 tắc cũng limit. Nếu thành lập 1 phân số, mẫu là 1 limit, tử số cũng là 1 limit. Trong khi đó 40 hay 80 a tăng kỳ là tử số limit có giới hạn, nhưng mà mẫu số không có giới hạn vì mẫu số là dòng luân hồi. Như vậy thì nó biệt nó là phân số có mẫu là n, cho nên chẳng thấm thía vào đâu hết.

Cho nên có nhiều ông đại ca của tôi đắc thiên mới nhớ lại, ông nhớ lại cách đây là 1 kiếp sống – kiếp sống khác kiếp trái đất nha, ông nhớ 1 kiếp 2 kiếp 3 đời 8 đời 15 đời 2000 đời 3000 đời 7 triệu đời, ông nhớ cho đã nhưng mà ông nhớ 1 kiếp trái đất, rồi ông nhớ thêm 1 kiếp trái đất nữa, ông nhớ tổng cộng maximum là có 40 kiếp trái đất. Bồ Tát Chánh Đẳng Giác thì gấp đôi do phước viên ba la mật hỗ trợ ngài nhớ gấp đôi là 80. Mà cái 80 đó nó thấm gì đâu, cho nên Bồ Tát mình đề qua 1 bên giờ nói người thường.

Khi họ nhớ nhằm ngay kiếp họ sanh vô cõi vô tướng, không có tâm thì họ mới nghĩ rằng: À thì ra trước đây ta không có mặt ở đời, ta chỉ mới có mặt ở đời này có 37 kiếp thôi, hoặc ta mới có mặt 13 kiếp thôi, hồi đó ta không có. Rồi họ quán nữa, cái đó quán quá khứ, giờ quán vị lai nè. Họ quán nhằm ngay kiếp họ sanh về cõi vô tướng rồi lại chết lần nữa.

Như vậy thì trước đây ta không có, ta chỉ tồn tại trong cuộc đời này có ba mươi mấy kiếp và thêm 15 kiếp nữa thì ta sẽ biến mất khỏi cuộc đời này không có mặt nữa. Mà thật ra không phải là họ vĩnh viễn ra đi mà bởi vì họ sanh vô cõi vô tướng không có tâm mà họ không có biết. Trong kinh nói khi mình nhớ thời gian sanh ở cõi vô tướng nó giống như là 1 người đứng trong chỗ sáng bắn mũi tên vào bóng đêm. Trong room hình dung được không ta?

Người khả năng ít quá, trừ mấy vị thượng thủ như ngài Mục Kiền Liên, Xá Lợi Phất thời Đức Phật thì thôi, nhưng mà dưới mức đó thì khi các vị đó quán lại nhớ lại mấy kiếp sanh về cõi Tịnh Cư, cõi vô sắc giống như người ta đứng trong ánh sáng bắn mũi tên vào bóng đêm. Có nghĩa là có theo dõi được 1 đoạn, có thể thấy mũi tên vút đi 1 lát rồi thì mất tiêu, không thấy nữa, nó đi mất hút vào bóng đêm mịt mù.

Trường hợp 1) là Tà Kiến nghe do người ta nói, mình cũng có lúc bán tín bán nghi. Trường hợp 2) là do mình suy diễn, nhiều lúc chính mình cũng có thể nghi ngờ bản thân mình.

Hai trường hợp đầu thấy ghê thiết nhưng mà cũng có lúc mình tự gỡ được. Còn trường hợp thứ 3) này mới ghê. Chính tôi là người ly dục, chính tôi là người có thần thông, chính tôi là người đắc thiên, tôi hơn hẳn thiên hạ. Trong 7 tỷ người trên hành tinh này có bao nhiêu người đắc thiên như

tôi, tôi thấy rõ ràng bằng trí tuệ của người đắc thiên, tôi thấy rõ ràng cách đây 37 kiếp tôi không có, rồi 18 kiếp nữa tôi mất tiêu nè. Cái thấy này bằng trí tuệ của người ly dục. Trong 7 tỷ người trên hành tinh này tôi là người nằm trong hàng top. Quý vị tưởng tượng Tà Kiến của tôi làm sao gỡ nổi đây?

Cho nên thời Đức Phật còn tại thế trong kinh kê, có 1 buổi trưa sao giờ cơm, do trí đại bi Ngài quan sát thế giới Ngài thấy có 1 vị Phạm Thiên có Tà Kiến cho rằng cũng kiểu dạng như vậy đó. Cho rằng không có ai tới đây được ngoài ta, ở chỗ mệnh mỏng xa vắng. Lúc bấy giờ vì lòng đại bi, Ngài biết ông này có huệ căn, độ được, gieo chủng giác ngộ được, cho nên Ngài lập tức biến mất ở chùa Kỳ Viên, Ngài có mặt ở cõi đó, thì ông nhìn ông khiếp lắm. Ông mới nghĩ thì ra mình đâu phải là ông cố nội của thiên hạ đâu ta có người cũng đến đây được vậy. Đức Phật Ngài lên Ngài ngồi trên đầu ông, ông đang ngồi xếp bằng, Đức Phật ngồi trên đầu ông. Lúc đó Đức Phật mới suy nghĩ thế này, Mục Kiền Liên, Maha Kassapa, Anuruddha và Maha Kaccayana, 4 vị đó lập đó có mặt ở đây. Với sự chiêu cảm và tâm lực vời của Đức Phật, linh cảm của 4 vị đại đệ tử biết được. Các vị có quyền không tin, các vị có thể nghĩ tôi đang kể chuyện phong thần, nguyên thủy, Thiên tôn đóng với Natra cũng được ha. 4 vị đại đệ tử với sự vời gọi bằng tâm định của vị Chánh Đẳng Giác, các vị linh cảm được, các vị lập tức có mặt. Vị ngồi đằng trước, vị ngồi đằng sau, vị ngồi bên phải, vị ngồi bên trái của ông Phạm Thiên này. Ông mới hết hồn, ồ thì ra này 1 ông sư phụ giờ thêm 4 đệ tử nữa cũng lên được hả ta?

Các vị thấy dễ sợ không? Mình ở đây mình dốt đặc, mình là người hưởng dục, mình Tà Kiến thì không nói gì còn ông lên hàng thượng thừa ông Tà Kiến mới ghê chứ. Thì lúc đó ông thấy như vậy ông ồ, mình “bư” thiệt nè, mình tưởng mình là cái rồn vũ trụ, thật ra mấy vị sa môn này người ta cũng lên tinh bơ nè. Lúc đó Đức Phật Ngài mới thấy ông dao động rồi Ngài biến mất, lần lượt 3 vị đại đệ tử biến mất khỏi cõi Phạm Thiên, còn lại 1 mình Ngài Mục Kiền Liên. Lúc này vị Phạm Thiên mới hỏi tầm khả năng cỡ 4 vị như vậy (tầm đạo sư thì quá rồi tôi không nói) có nhiều không? Thì ngài nói cái kiểu tam tinh lục thông như vậy nhiều lắm, còn sợ quả thì nói ra coi chừng nói dối, coi chừng mắc tội vọng ngữ. Các vị thấy dễ sợ như vậy không? Thì phải nói là cái thứ càng học thức chừng nào tới hỏi nó bị ngộ nhận là hết thuốc gỡ quý vị biết không? Cái thứ dốt dốt mình còn sửa nó được, hi vọng bởi vì nó dốt ít bữa mình chửi cha mình nói mày ngu quá mày ngồi tao nói cho mà nghe, còn cái thứ trí thức mà nó đã ngộ nhận rồi thì chết. Bên Tàu có 1 câu thế này:

“Thà chém đầu 1000 viên đồng tướng ngoài trận còn dễ hơn thay đổi suy nghĩ của kẻ thất phu”.

Tại sao vậy? Mình nghe có vẻ hơi vô lý, cái gì kỳ vậy ta? Một ngàn viên đồng tướng kiêu Trương Phi, Mã Siêu, Triệu Tử Long, Ngụy Diên, Khương Duy. Mình chém 1000 tên như vậy còn dễ hơn thay đổi suy nghĩ của 1 thằng ngu. Mình nghe hơi quá nhưng mà ngẫm lại đúng. Là bởi vì sao? Vì ít ra việc mình chém đầu 1000 tên kia tuy nó hoang tưởng thiệt nhưng ít ra trên mặt lý luận có thể, nó khả thi, vì sao? Là vì mình có thể dùng mỹ nhân kế, ly gián nội bộ, lịch sử đã chứng minh chuyện đó rồi hoặc cuối cùng khủng quá lấy trái bom nguyên tử liệng vô đầu thì 1000 thằng cũng chết sạch. Vd như vậy, nghe nó hơi hải hước nhưng ít ra cũng còn có chỗ khả thi possible. Nhưng mà bây giờ tôi hỏi các vị sửa làm cách nào mà sửa được suy nghĩ của cái thằng trời ơi, quý vị nói cho tôi nghe đi. Trong room này quý vị nghĩ ra được không chứ tôi nghĩ không ra. 1000 cái đầu đồng tướng tôi nghĩ ra được đó, ít ra tôi cũng nghĩ được là mỹ nhân kế nè, dùng tiền mua nè, ly gián nội bộ nè, xàm tấu nè, hối lộ thái giám nè như Tần Cối vô mua chuộc thái giám, Mao Diên Thọ đẩy Vương Chiêu Quân đi cống Hồ, cái dạng như vậy, dùng tiền, nhớ, cái gì không giải quyết được bằng tiền thì giải quyết bằng nhiều tiền – Năm Cam nói tiếng Việt như tiếng Miên. Và nói theo 1 nhân vật trong phim Tàu, tiền không phải là vạn năng nhưng không có tiền thì vạn vạn bất năng.

Ở đây cũng vậy, chém đầu ngàn viên đồng tướng ngoài trận thấy nó ghê ghớm ít ra mình còn nghĩ ra chiêu này chiêu nọ, còn cái chiêu thay đổi suy nghĩ của thằng ngu tôi nghĩ rằng không chắc. Tôi nói thiệt không chắc vì sao? Vì 1 ngàn cái đầu kia là hữu hình hữu tướng sờ chạm được còn cái ngu cái hiểu lầm cái ngộ nhận của 1 anh trời ơi nó vô tướng vô hình làm sao tôi biết tôi đã chinh được chưa sao tôi biết? Mà bữa nay có thể nó nể mặt mình nó nói hiểu rồi nhưng mà khuất mặt mình nó lại quay lại con đường cũ. Cho nên là khó lắm quý vị.

Ở đây có 3 nhân Tà Kiến:

- 1) Học từ người khác.
- 2) Tự mình suy diễn bằng kiến thức trình độ suy tư bản thân.
- 3) Dựa vào thân chứng sở chứng có thật của mình.

Cái đó là tôi nói cái sườn của kinh bây giờ tôi nói vô nội dung sâu sâu 1 chút. Là khi ta mắc vào Tà Kiến thì nghĩ về cái gì trong đời này cũng qua lăng kính của Tà Kiến. Do không thấy lý tam tướng, lý nhân quả, mọi thứ do duyên mà có có rồi phải mất nên phàm phu mới tốn công suy tư về thế giới không gian thời gian và chúng sinh. Nếu hiểu mọi thứ chỉ là lắp ráp giả hợp thì ta không còn hứng thú để trần trố thao thức chúng là hữu biên hay vô biên.

Tôi nhắc lại 1 lần nữa, đằng sau nhà mình là 1 khu rừng. Trong rừng có cỏ, rêu, rong, nấm, cây, hoa, gai... đủ thứ trong đó, mình thì đầu tắt mặt tối 1 nắng 2 sương tần tảo gió sương kiếm sống, vợ đẻ con đau đau có chữa, gia cảnh khó khăn bà con xa bà con gần tùm lum hết. Bây giờ quý vị tưởng tượng phải đi ra đằng sau nhà ghi chép chụp hình mô tả cây cỏ loại nào là loại nào thì tôi không biết nói làm sao, trừ khi mình là 1 nhà nghiên cứu, 1 tiến sĩ, nghiên cứu sinh, 1 sinh viên, 1 dược sĩ tương lai thì còn may ra, chứ còn nếu mình chỉ là 1 phó thường dân thì nam bộ chữ nghĩa không nhiều mà trong khi gia cảnh thì khó khăn, cái chuyện trước mắt là miếng cơm manh áo mình không có lo, cứ ra đằng sau đi ngồi ghi chép là quý vị thấy nó kỳ kỳ rồi, thằng cha này cũng là loại mất dây rồi nha.

Ở đây cũng vậy, trong kinh nói 1 người trúng mũi tên, chuyện đầu tiên là anh ta phải lấy mũi tên đó ra, coi đó có phải là tên độc hay không, nó ghim tới đâu, nó trúng chỗ nào, phải nghĩ làm sao lấy nó ra an toàn để không chết. Giờ đó mà bỏ công tìm hiểu ai bắn tôi nam nữ, mập ốm, già trẻ, đẹp xấu, sang hèn, trí thức hay thất học thì cái đó mệt lắm nha. Ở đây cũng vậy, khi 1 người nhìn đâu cũng thấy 1 tuồng ảo hóa, giả hợp, giả lập thì họ không còn tha thiết cái chuyện tìm hiểu cái nọ cái kia. Và tôi đã nói bao nhiêu lần có 2 cách để chấm dứt nghi hoặc, chấm dứt hoài nghi không biết trong room còn nhớ không ta?

Có 2 cách chấm dứt hoài nghi, chấm dứt hoang mang nghi hoặc.

1) ĐỀ SANG 1 BÊN. Yeah, đúng rồi. VD như bây giờ quý vị tưởng tượng nhà tôi có 1 đứa bé 4 tuổi, nó đi chơi không biết làm sao nó làm mất viên bi, nó buồn nó khóc tùm lum hết, nó có nhờ tôi, nó nói sư kiếm dùm đi, khô quá bây giờ không có bi để chơi, tôi cũng có ý tôi đi tìm, nhưng tôi ngồi suy nghĩ bỏ ra có mấy xu mua cho nó nguyên hộp bi mới cho nó chơi chứ mắc gì đi kiếm cái đó làm chi, tào lao. Bây giờ có kiếm được nó cũng là viên bi thôi, trong khi thời gian của mình mình làm biết là bao nhiêu, vô trong room giảng kinh hoặc về coi bài vở vô giảng cho bà con người ta, gần 3 giờ rồi người ta vô người ta chờ, thì thôi giờ kêu ai chạy ra chợ mua cho nó 1 hộp có 1-2 đồng cho nó chơi cho nó đã, nha. Chứ còn bây giờ có 1 viên bi cứ canh cánh đau đau trong lòng đi kiếm, tới mất ngủ đốt đèn soi nến đi kiếm hòn bi thì tào lao quá. Khi tôi thấy nó tào lao tôi để nó qua 1 bên từ đây đến ngày tôi chết coi như viên bi đó chìm sâu vào dĩ vãng luôn.

Tại sao đề sang 1 bên? Là vì nó không cần thiết nữa.

2) ĐI TÌM CÂU TRẢ LỜI.

Đề sang 1 bên là không nghĩ đến nữa. Một người học đạo biết Bốn Đề là gì, 12 Duyên Khởi là gì, biết Lý Nhân Quả là gì, biết Tam Tướng là gì. Chưa đủ, cái đó mới Trí Văn, Trí Tu thôi còn cái này mới Trí Tu nè. Vô chỗ thanh tịnh yên tĩnh xếp bằng nhắm mắt dùng niệm, dùng tuệ quán sát, quán chiếu để thấy thân tâm này từ sáng tới chiều sướng khổ, buồn vui, thiện ác tiếp nối nhau sanh diệt nhân quả, quả nhân, nhân quả, quả quả nhân nhân quả quả nhân nhân từ sáng tới chiều cứ bao nhiêu đó mà ta sao thì người vậy mà người sao thì ta vậy. Người sao thì cây cỏ đất đai chim muông nó cũng vô ngã, vô thường và do duyên tạo giống y chang như vậy.

Khi mình sống chìm sâu trong nhận thức quán chiếu thì mình không còn tha thiết gì nữa, kính thưa quý vị tin tôi đi, nha. Còn đằng này chỉ ngồi lo học giáo lý, ghi ghi, chép chép mà không có qua 1 ngày thực tập, không hề ngồi lại để thấy rằng bản thân sự có mặt của mình, của mấy chục ký này là 1 cái nợ. Không có 1 ngày làm chuyện đó thì mình còn yêu mê, mình còn rong ruổi kiếm tiền cái nọ cái kia. Trong lúc rong ruổi kiếm tiền, chúng ta nảy sinh Tà Kiến theo khuynh hướng tâm lý bản thân.

Thứ 1: Thường Kiến: Đã nói rồi, kẻ khoái nắm núu, kẻ sợ mất, sợ vắng mặt thì dính vô Thường Kiến.

Thứ 2: Không tin cái gì không chứng minh được thể là dính vô Đoạn Kiến. Từ chỗ này nè, từ chỗ bất tri về Bốn Đé, bất tri về Duyên Khởi, nó mới lòi ra những Tà Kiến về vạn hữu ở đời thông qua 2 lăng kính Thường hoặc Đoạn. Mà cái đề tài ảnh thắc mắc là cái gì? Thắc mắc về thế giới, thắc mắc về không gian, thời gian và chúng sinh ở trong đó.

Như vậy thì hôm nay chúng tôi giảng kinh Phạm Võng mà gần như chúng tôi không có giở chánh kinh ra luôn. Bởi vì chúng tôi đưa cho các vị 1 cái sườn ai khoái thì tìm hiểu từng loại rong, từng loại cỏ ở Nam Mỹ, Bắc Phi, Đông Âu còn không thì theo bảng thống kê đại lược của chúng tôi nha, cứ nhớ cái đó. Chứ còn bây giờ thêm nữa là bà con chỉ điếc con ráy. Vì có những trường hợp Tà Kiến rất là cá biệt, mà tại sao Đức Phật ngài lại nói, bởi vì đã nói Phạm Võng mà. Ngài bủa 1 cái lưới, Ngài tung 1 cái lưới mà không sót 1 cái kiêu Tà Kiến quái gở nào trong cuộc đời này và trong đó có những thứ Tà Kiến cực kỳ phổ biến và có những thứ Tà Kiến rất cá biệt.

Và cái quan trọng ở đây chúng ta phải nhớ lại 1 điều, học bài kinh Phạm Võng này không chỉ chính đốn nhận thức của mình, chính đốn kiến giải Phật học của mình mà còn là 1 cơ hội rất tốt để chúng ta nhìn lại công phu tu tập hành trì của mình, đặc biệt là hành giả tuệ quán. Là vì hành giả phải nhớ rằng mình chỉ là 1 con chó sống trong ý niệm ngã chấp, nhớ nha. Giới luật thanh tịnh là cần thiết, thiên định kiên cố vững chãi là cần thiết, trí tuệ sắc bén tinh tường là cần thiết. Nhưng đó chỉ là bước đi trên hành trình giải thoát, đó chỉ là viên thuốc chữa bệnh không có thằng khùng nào trên đời này mà nó lại tự đắc, tự hào, tự mãn, tự kiêu, tự đại, tự tôn với thiên hạ rằng tôi đang uống thuốc ung thư, tôi đang uống thuốc xơ gan, tôi đang uống thuốc tim mạch, tôi đang uống thuốc tăng xông. Chuyện đó không có nha, chuyện đó không có.

Hãy nhớ điều này, còn nắm núu 1 chút thì còn ngu 1 chút, nhớ bao nhiêu đó bởi vì thật sự không có cái gì đáng để nắm núu và tôi nói luôn cái điều này, kể cả quả vị A La Hán cũng không đáng để mình lấy đó làm niềm tự kiêu. Cái quả vị La Hán đáng để đạt đến, đáng tôn kính thì được nhưng nói rằng cái đó đã quá, nếu mà tôi đắc tôi hãnh diện lắm thì sai bởi vì quả vị A La Hán chỉ là trạng thái khỏe mạnh, trạng thái bình phục của 1 người thoát khỏi cơn trọng bệnh nan y triệu chứng mà thôi.

Kiến thức Phật pháp của mình y chang như kiến thức của anh tù am tường phòng giam của anh vậy. Anh biết rõ căn phòng này được cất vào năm mấy, có 1 lúc bị cháy, rồi sửa chữa ra sao, rồi từ phòng này có bao nhiêu người vượt ngục, mà trong số đó có người nào thành công, người nào thất bại, trong số thất bại có bao nhiêu người bị bắn chết tại chỗ, con số người trở vô giam tiếp tục hay con số người bị đánh chết trong phòng thẩm cung. Rồi loại gạch ở đây chở từ đâu tới, ông nào chịu trách nhiệm xây dựng cái này tên gì, bây giờ ông còn hay không, con cháu dòng họ gia quyến tài sản của ông giờ đang ở đâu? Thì xin lỗi quý vị nha những kiến thức đó chẳng giúp gì cho đám tù hết trơn, biết cho vui để nở với thằng khác vậy thôi.

[20/01/2022 - 11:58 - ngocthytran00]

Phật pháp chỉ là kiến thức về cái nhà tù, kiến thức để chúng ta làm sao ra khỏi tù. Nếu chúng ta cứ ôm khư khư kiến thức đó thì xài không được, giống như người muốn qua sông phải dùng bè mà qua sông rồi phải bỏ bè. Ở đây cũng vậy, cái biết của mình về cái nhà tù, cái biết của mình về cái gông cùm, nếu khéo thì dùng được, mà nếu lấy nó làm điều tâm đắc, hãnh diện thì không nên. Bởi nó chẳng là cái gì hết, nó là cái bước chữa bệnh mà, nhớ nha.

Tôi nhắc lại 1 lần nữa, bất tri Bốn Đé, bất tri Duyên Khởi, bất tri Nhân Quả, bất tri Tam Tướng thì nảy sinh Tà Kiến, mà Tà Kiến kiêu nào tùy thuộc vào khuynh hướng tâm lý và hành trạng thiện ác của mình. Khuynh hướng tâm lý là riêng nhưng mà hành trạng thiện ác là riêng. Quý vị còn nhớ 3 nhân tố để thích ghét cái gì không?

1) Tiền nghiệp thiện ác nói chung. 2) Khuynh hướng tâm lý. 3) Môi trường sống hiện tại. Nhớ nha!

Thích ghét có 3 nhân tố, Tà Kiến, Chánh Kiến cũng có 3 nhân tố y chang như vậy. Đối với Tà Kiến cũng không khác có nghĩa là khuynh hướng tâm lý cộng với môi trường sống cộng với thiện ác nghiệp quá khứ nó mới dẫn đến chuyện là mình nhìn đời qua lăng kính Thường hay Đoạn Kiến.

Làm ơn nhớ bài này dùm tôi, 62 Tà Kiến là 1 mẻ lưới bủa khắp mặt hồ trong đó gom gọn gồm có 2 thứ chánh là Thường và Đoạn.

Thứ 1: Thường là tin vào 1 cái tôi vĩnh hằng, hằng tại, vĩnh cửu.

Thứ 2: Tin vào sự có mặt của 1 đấng chí tôn vô thượng VD hồi nãy trong kinh tôi quên nói, là có những vị do nghe người khác nói có Chúa Trời, có Thượng Đế hoặc là tự họ suy diễn: Trời ơi trái đất này sao nó có những trật tự hay quá mà không có ai tạo ra thì vô lý phải có người nào sắp đặt, an bài chứ. Do tưởng tượng thế là tin vào 1 đấng Chí tôn.

Thứ 3: Là do đặc chứng thiên định mới nhớ lại hồi xưa vào cõi Phạm Thiên thì nhớ hồi xưa mình lên trên mình gặp ông nội đó rồi, mình thấy nhiều vị Phạm Thiên chết mà ông này ổng chưa chết, có nghĩa là ổng đời đời bất tử. Trong kinh có nói có nhiều vị Phạm Thiên, do thiên chứng của họ, cũng trong tầng thiên đó nhưng mà cái oai lực của họ, tuổi thọ của họ lâu hơn vị khác. VD trong tầng sơ thiên, căn bản mà nói ở đó sống 1/3 đại kiếp trái đất nhưng mà ở đó nó có ngật trật tôn ti lắm. Phạm Chúng thiên kém hơn Phạm Phụ, Phạm Phụ thì thua Đại Phạm Thiên, còn mấy ông ở trong cõi đó nhưng thuộc lớp thấp ổng coi mấy ông Đại Phạm Thiên giống như mấy ông cô nội vậy đó. Rồi mai này ổng chết rồi ổng trở về cõi người, ổng tu thiên ổng nhớ lại, ổng nhớ ông Đại Phạm Thiên đó, ừ cái ông đó, tổ sư rồi đây. Hồi mình vô trong đó mình tái sanh đã gặp ổng rồi, đến hồi mình chết thằng chả vẫn còn, như vậy ngài chính là Thượng Đế Chí Tôn. Các vị tưởng tượng coi đã không? Rồi chính ông đạo sĩ đắc thiên đó ông là sư phụ của tôi, tôi là 1 cư sĩ có vợ có con, có tiền có bạc, chính sư phụ bay đàng vân giá võ, cuội mây, hô phong hoán vũ, kêu mưa gọi gió. chính mắt tôi thấy, tôi tin sư phụ tôi lắm. Chính sư phụ tôi nói có thượng đế, có đấng sáng tạo làm sao tôi không tin. Thành ra xây dựng đạo tràng, kết nạp đạo hữu, đồng chí, thành lập 1 cái đạo và bà tám, ông tư nước sôi nước lạnh gì đó. Buổi đầu thế hệ của tôi thì tôi còn biết cái này là do sư phụ mình có định nha, sư phụ mình có thiên định, sư phụ mình đắc thiên, sư phụ mình thấy này thấy kia, nhưng mà đến đời con tôi, cháu chắt chút chút chót chết thì nó đâu còn biết cái vụ thiên định nữa mà nó chỉ còn biết thờ đấng Chí Tôn thôi. Trong room có nghe không ta? Có nghĩa là những tôn giáo bây giờ nó có gốc hết mà cái gốc đó là 1 trong 3 cái gốc này. Một là do đời này truyền lại đời kia, truyền riel mà quên cha nó cái nguyên thủy luôn. Hai là do ai đó suy diễn và lập đạo. Thứ ba là do cá nhân nào đó chứng đắc rồi đứng lên lập giáo, khai đạo. Đời đầu tiên người ta còn biết thiên định này nọ, mấy đời sau coi như trót quớt luôn.

Cho nên mình phải nhớ rằng bài kinh này cho mình biết là tất cả những tôn giáo trên đời này đều khởi đi từ 3 cái gốc này thôi. Nghe ai nói, tự mình suy tư, hay do 1 người chứng đạt, họ lấy thể nghiệm thân chứng của họ, mà thể nghiệm thân chứng đó chưa tới nơi, thế là nó trở thành cái nền cho 1 tỷ thứ Tà Kiến trong đời. Nhớ nha! Tà Kiến gồm có 2 là Thường và Đoạn. Anh mắc Thường hay Đoạn cũng giống nhau là đều chấp ngã và thích hưởng thụ nhưng riêng anh Thường Kiến thì ảnh cũng chấp ngã, cũng thích hưởng thụ nhưng do khuynh hướng tâm lý là sợ mất sự vắng mặt khỏi cuộc đời này thế là ảnh tìm đủ mọi cách ảnh tin vào cái tôi thường hằng bất biến hoặc tin vào Thượng Đế Chí Tôn, tin vào 1 cứu cánh 1 cảnh giới huyền ảo huyền bí xa vời mộng mị chiêm bao nào đó, tin vào 1 cõi thiên đàng, tin vào 1 nơi bất tử trường sanh, tin ở đó chỉ có trời xanh mây trắng nắng vàng, những thảm cỏ xanh, những con cừu, những con bò câu, hoa hồng, thiên thần lông trắng có cánh bay phấp phới, tất cả những người thân ông bà cố tổ nhiều đời nhiều kiếp của mình sống chết dồn hết trên đó sẽ gặp lại nhau, người yêu xưa, người tình cũ đều gặp lại hết trong đó và đặc biệt không hề có đánh ghen, đại khái. Thì cái đó gọi là Thường Kiến. Còn thằng cha Đoạn Kiến là sao? Thằng cha Đoạn Kiến cũng chấp ngã, cũng thích hưởng thụ nhưng do khuynh hướng tâm lý nhiều đời thằng chả không có tin cái gì ngoài tầm nhận thức, ngoài tầm sờ đụng, ngoài tầm chứng minh của mình thế là thằng chả tin vào cái tôi của đời này hoặc trong thời điểm nào đó thôi và cũng dựa trên 3 điều kiện căn bản. Một là tự mình suy diễn lý luận. Hai là do nghe ai đó bày vẽ, trao truyền, dạy dỗ. Ba là dựa vào sở chứng có thật của 1 người có thiên định, có thần thông.

OK tôi đã làm cho nhiều người ngạc nhiên và thất vọng khi tôi giảng kinh Phạm võng trong 1 thời gian kỷ lục của 2560 năm lịch sử Phật giáo là kinh Phạm võng chỉ giảng trong thời gian 2 giờ đồng hồ và ngưng ở đây, ngày mai học sang kinh mới. Có 1 điều vấn đề của kinh này xin hứa không

dừng lại ở đây, nay mai mình sẽ nhắc đi nhắc lại, nhắc đi nhắc lại như là hôm nay tôi đã ôn tập dùm quý vị biết bao nhiêu bài kinh mà mình đã học suốt 2 năm trời qua. OK.
Xin chúc các vị 1 ngày vui 1 đêm đẹp nhiều mộng lành. Xin hẹn gặp nhau tuần sau.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com